

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21-4-2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Đạm

2. Ông Phạm Đức Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị Th, sinh năm: 1977 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp T, xã XH huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1975 (*có mặt*).

Địa chỉ: Ấp T, xã XH huyện X, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lý Thị Th trình bày: Bà và ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 1993 tại Ủy ban nhân dân xã XH huyện X, tỉnh Đồng Nai, đây là kết hôn đầu của ông bà. Cuộc sống chung của ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông H và bà không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế trong gia đình, ông H thường xuyên uống rượu về gây chuyện xúc phạm, đánh đập bà. Hiện nay, mâu thuẫn đã trầm trọng,

tình cảm vợ chồng đã không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H.

Về con chung: Ông bà có 03 con chung là Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 24/8/1994, Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 20/12/1996 và cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Th H, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung là Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đã trưởng thành và có khả năng lao động nên bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ông bà không có nợ chung.

- Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Th về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung, nợ chung.

Cuộc sống chung của ông và bà Th có mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà Th không biết cư xử, vợ chồng bất đồng Th chi kinh tế trong gia đình, bà Th nhiều lần chửi bới xúc phạm ông, ông có uống rượu nhiều lần do buồn chuyện gia đình, vợ chồng có xảy ra cãi vã xô xát, bà Th không chăm lo và không xây dựng hạnh phúc gia đình, ông đã cố gắng hòa giải nhưng bà Th vẫn kiên quyết ly hôn. Hiện nay, mâu Th ẩn giữa ông và bà Th đã trầm trọng nên ông đồng ý ly hôn với bà Th .

Về con chung: ông và bà Th có 03 con chung là Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 24/8/1994, Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 20/12/1996 và cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011. Khi ly hôn, ông đồng ý giao cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011 cho bà Th nuôi dưỡng. Ông không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Ông và bà Th có 01 căn nhà nhưng ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: ông và bà Th không có nợ chung.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử vụ án sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Lý Thị Th và ông Nguyễn Ngọc H chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của bà Lý Thị Th. Chấp nhận cho bà Lý Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011 cho bà Lý Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Bà Lý Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi con do vậy không giải quyết. Đối với con chung Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động đề nghị không giải quyết. Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết. Về nợ chung: không có nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Thị Th có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Th và ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 1993 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Bà Lý Thị Th khai cuộc sống chung của ông bà không hạnh phúc nguyên nhân là do ông Nguyễn Ngọc H và bà không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống mâu thuẫn về kinh tế trong gia đình, ông H thường xuyên uống rượu về gây chuyện xúc phạm, đánh đập bà. Mâu thuẫn giữa bà Th và ông H đã được chính quyền địa phương xác nhận tại biên bản xác minh ngày 28/9/2021 (bút lục 25). Ông H thừa nhận, cuộc sống chung của ông bà không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bà Th không biết cư xử, vợ chồng bất đồng Th chỉ kinh tế trong gia đình, bà Th nhiều lần chửi bới xúc phạm ông, ông có uống rượu nhiều lần do buồn chuyện gia đình, vợ chồng có xảy ra cãi vã xô xát nhau. Hiện nay, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng nên ông đồng ý ly hôn với bà Th. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của bà Th và ông H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho bà Th được ly hôn với ông H là phù hợp với Điều 56 Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà Th yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011. Xét thấy, hiện nay cháu H có nguyện vọng được sống chung với mẹ, ông H đồng ý giao cháu H cho bà Th nuôi dưỡng nên giao cháu H cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đối với con chung là Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không giải quyết.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: bà Lý Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi con do vậy không giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Lý Thị Th trình bày không có tài sản chung. Ông Nguyễn Ngọc H cho rằng có tài sản chung là nhà ở. Tuy nhiên, bà Th và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết do vậy không giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Th và ông H đều trình bày không có nợ chung nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Th.

1. Chấp nhận cho bà Lý Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H .
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 11/9/2011 cho bà Lý Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời các đương sự không yêu cầu giải quyết trong vụ án nên không đưa ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

Bà Lý Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của ông Nguyễn Ngọc H .

Ông Nguyễn Ngọc H được quyền thăm nom con chung nhưng không gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà Lý Thị Th.

Khi cần thiết, bà Lý Thị Th và ông Nguyễn Ngọc H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không giải quyết.

5. Về án phí: Bà Lý Thị Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí bà Lý Thị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai Th số 0004702 ngày 25/01/2021 được tính trừ vào án phí.

Bà Lý Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án. Ông Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp xã;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thanh